

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2023/HSST**
Ngày 04/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Đức Thọ**
2. Bà **Vũ Thị Cự**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Sỹ - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Giang - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **504/2022/TLST-HS** ngày 17/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **591/2022/QĐXXST-HS** ngày 19/12/2022, đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Phan Vũ Tấn P, sinh năm 2002; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã MQ, huyện BV, Hà Nội; Chỗ ở trước khi phạm tội: Số 10, ngõ 663, phố TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Trọng T; Con bà: Vũ Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **04/4/2022**; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội (**có mặt tại phiên tòa**).

2. Người bị hại: Anh Chu Văn T, sinh năm 1978; Nơi ĐKKHKT: 6, ngõ 10 ĐC, phường ĐC, quận BD, Thành phố Hà Nội. (**đã chết**).

3. Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Ông Chu Văn T1 (là bố của người bị hại); trú tại: số 6 ngõ 10 ĐC, phường ĐC, quận BD, thành phố Hà Nội. (**Vắng mặt tại phiên tòa**).

- Bà Phạm Thị H (là mẹ của người bị hại); trú tại: số 5 ngõ 90 ĐC, phường ĐC, quận BD, thành phố Hà Nội. (**Có mặt tại phiên tòa**).

- Các cháu: Chu T B, sinh năm 2005 và Chu Ngọc D, sinh năm 2010 (là con

của người bị hại). Người đại diện theo pháp luật của cháu B và cháu D là chị Đỗ Phương T trú tại: RG, PC, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phan Trọng T và bà Vũ Thị H (bố, mẹ bị cáo); trú tại: Thôn V, xã MQ, huyện BV, Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Phan Vũ Tấn P :**

Luật sư Hoàng Đức N và luật sư Chu Văn T – Luật sư Công ty Luật TNHH 88 – Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt luật sư Ngọc, có mặt luật sư Tiến).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30 phút, ngày 03/4/2022, tại nhà số 10B, ngõ 663, đường TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội, anh Chu Văn T (sinh năm 1978; trú tại số nhà số 6, ngõ 10, phố ĐC, phường ĐC, quận BD, Hà Nội) cùng Phan Vũ Tấn P (sinh năm 2002; trú tại thôn Víp, xã MQ, huyện BV, Hà Nội), anh Đinh T L (sinh năm 1992; trú tại nhà số 10B, ngõ 663, phố TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội), anh Đặng Trung D (sinh năm 1984; trú tại ngõ 663, phố TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội), ông Trần Văn M (sinh năm 1961; trú tại nhà số 01, ngõ 663, phố TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội), anh Hoàng Văn H (sinh năm 1991; trú tại ngõ 663, phố TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội), anh Ngô Đức H (sinh năm 1991; trú tại xã MQ, huyện BV, Hà Nội) và ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1961; trú tại nhà số 245B, đường GB, phường GB, quận HM, Hà Nội) ngồi ăn uống rượu với nhau. Quá trình ăn uống, anh T và P mâu thuẫn lời qua tiếng lại về việc xưng hô giữa P và anh T do P gọi anh T bằng “anh” nhưng anh T yêu cầu P gọi bằng “chú”. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, Ngô Đức H lên phòng trọ ở tầng 2 nằm trước, L và P lên phòng sau. Tại phòng, P nói: “Đ.m em cay nó lắm rồi, nó bắt em xin lỗi, em xin lỗi rồi nó còn bắt bẻ em”. Đến khoảng 21 giờ, L đi rửa bát, P và anh T ngồi ở ghế băng dài uống nước chè, P cầm 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả kích thước dài 21,5cm, rộng 1,8cm, chuôi dao màu vàng) để gọt xoài và cắt xoài để ra mặt bàn uống nước thì T nói “Mày để ra đấy thì ai ăn”, “Mẹ mày sao mày ngu thế”, P nói: “Cần gì” thì anh T cầm 01 chiếc cốc thủy tinh đập 01 phát vào vùng trán thái dương phải của P làm P bị thương. Lúc này, P bỏ quả xoài ra, P chuyển dao sang tay trái, tay phải P ôm vết thương và đứng dậy nói: “Chỗ này nhiều máu đấy”. Sẵn có dao cầm ở tay trái, P xoay người về phía anh T đang đứng rồi đâm 01 phát trúng vùng ngực bên trái của anh T làm anh T ngã ra ghế. Anh T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bạch Mai nhưng đã tử vong. Sau đó, P đến bệnh viện đa khoa Sơn Tây băng bó vết thương. Ngày 04/4/2022, P đến Công an xã MQ, huyện BV, Hà Nội đầu thú.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM, Hà Nội đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các dấu vết, vật chứng liên quan và trưng cầu giám định pháp y tử thi. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 03h00 ngày 03/4/2022, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM , thể hiện:

“...Hiện trường xảy ra vụ án giết người tại nhà số 10B, ngõ 663, phố TĐ , phường TL , quận HM , Hà Nội.

Nhà số 10B có diện tích khoảng 150m², quay hướng Đông Bắc, nhìn từ ngoài vào phía trước là đường đi ngõ 663. Từ ngõ 663 có cổng mở thông với lối đi dẫn vào khuôn viên bên trong nhà 10B. Lối đi rộng 1,15m, cổng có kích thước (1,8x1,1m) gồm 01 cánh cửa cổng bằng song sắt. Phía trên cổng sát tường nhà số 10 có 01 túi nilon màu đỏ chứa 01 quần bò màu xanh dính bẩn, hai gấu quần được xắn lên, có lông thất lưng da màu đen; 01 áo khoác có họa tiết màu đen, mặt trong và mặt ngoài thân áo trước bên trái dính chất màu nâu đỏ, túi áo trong bên phải có 01 khẩu trang màu xanh trắng.

Phía trước khuôn viên nhà số 10B là nhà số 10C bên phải giáp nhà ông Giao, bên trái giáp nhà bà N và nhà bà L. Trong khuôn viên nhà số 10B có cấu tạo: Phía trước (phía Đông Bắc) là buồng ngủ và khoảng sân được sử dụng làm xưởng cơ khí của anh Trần Văn M và cầu thang dẫn lên các phòng cho thuê trọ ở phía trên; phía sau lần lượt từ phải (phía Tây Nam) sang trái (phía Đông Nam) là phòng của gia đình anh Hoàng Văn H thuê trọ, phòng kho và phòng vệ sinh; giữa sân dùng làm xưởng và phòng kho là lối đi rộng 3,5m, sân xưởng cao hơn lối đi 23cm.

Trên sân xưởng tại góc phía Tây có 01 tấm kim loại kích thước (60x55x3)cm, mặt trên tấm kim loại có một số vết chất màu nâu đỏ rải rác. Sát tấm kim loại có 01 vỏ hộp giấy nhãn hiệu 333 và 01 thùng xộp chứa nhiều vỏ lon bia 333. Trên lối đi, sát góc sân xưởng phía Tây có 01 thùng nhựa chứa rác, nhiều vỏ lon bia 333, nhiều mảnh giấy, trong đó có mảnh giấy thấm dính chất màu nâu đỏ. Sát thùng nhựa có 01 vỏ giấy nhãn hiệu 333. Cách tường nhà bà L 3,1m, cách tường phòng kho 1,2m có bàn uống nước bằng kim loại kích thước (53,3x53,3x31,3)cm, ở cạnh bàn có một số vết chất màu nâu đỏ rải rác. Trong gầm bàn có một số đồ vật, 01 vỏ lon bia 333 dính chất màu nâu đỏ và 01 xô nhựa. Trong xô có nhiều rác, mảnh cốc thủy tinh vỡ, một số mảnh giấy thấm dính chất màu nâu đỏ, 04 vỏ lon bia 333 trong đó có 01 vỏ lon dính chất màu nâu đỏ. Xung quanh bàn có một số chiếc ghế. Sát kho, cách tường nhà bà L 2,6m, trên mặt ngói của ghế có dính chất màu nâu đỏ dạng quệt rải rác. Gầm ghế có 01 áo phông cộc tay màu đen, thân trước áo nhiều vết rách thủng có nhiều kích cỡ khác nhau, áo dính bẩn và thấm dính chất màu nâu đỏ. Trên lối đi ở xung quanh bàn và gầm ghế có nhiều vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, 01 chiếc cốc thủy tinh, một số mảnh thủy tinh vỡ và 01 chiếc gạt tàn thủy tinh. Góc phía Tây của lối đi, phía trước phòng trọ của anh H có 01 chạn nhôm kích thước (111x49x53)cm, trong chạn có nhiều đồ vật và 01 dao nhọn một lưỡi sắc dài 23cm, chuôi gỗ màu nâu, lưỡi dao dài 11,5cm, bản rộng nhất 1,8cm. Cách tường nhà bà L 20cm, cách tường phòng vệ sinh 4,7m có 01 dao nhọn một lưỡi sắc, dao dài 21,5cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản rộng nhất 1,8cm, lưỡi dao dính chất màu nâu đỏ, chuôi dao bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI. Trên máy giặt trong phòng vệ sinh có 01 chiếc quần màu xanh dính bẩn”.

Dựng lại hiện trường theo xác định của ông Nguyễn Văn Đ: Khi xảy ra sự việc, ông Đ nhìn thấy anh Chu Văn T ngồi trên ghế gỗ dài sát phòng kho cách

tường nhà bà L 3,3m (vị trí số 1) còn Phan Vũ Tấn P ngồi trên ghế, cách tay trái anh T 34cm (vị trí số 2).

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM đã tiến hành thực nghiệm điều tra, dựng lại hiện trường vụ án mô tả lại hành vi Phan Vũ Tấn P dùng dao đâm anh Chu Văn T.

Tại Biên bản thực nghiệm điều tra hồi 15h30 phút ngày 04/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HM, thể hiện:

“...Vị trí ngồi ban đầu của Phan Vũ Tấn P ngồi trên ghế mặt bằng gỗ, chân bằng kim loại, cao 40cm, rộng (32x32)cm cách cửa kho hướng Nam 2,2m. Cách tường Đông 4,5m, P ngồi quay mặt về phía bàn. Bên phải của P, cách P 50cm. Cách cửa kho hướng Nam 1,75m là vị trí của H1 (bạn của Đinh T L). Vị trí phía bên tay trái của P cách P 60cm. Cách tường kho hướng Nam 2,3m là vị trí của anh H (thuê trọ). Tại vị trí phía trước mặt ngoài cửa kho có 01 ghế gỗ có tựa dài 1,8m, bề mặt ngồi cao 25cm, rộng 57cm. Tại vị trí sát mép phía ngoài hướng Tây của ghế và vị trí của L, L ngồi quay mặt về hướng Bắc phía bên tay phải của L cách L 60cm là vị trí ngồi của T. Tại vị trí cách tường kho hướng Nam 1,36m cách tường Đông 2,45m là vị trí của bác Trần Văn Mạnh (chủ trọ). Ông Mạnh ngồi quay mặt về hướng Tây. Tại vị trí cách tường kho hướng Nam cách 2,3m cách tường Đông 2,55m là vị trí ông Đ ngồi quay mặt về phía Nam.

- Góc hướng Đông Bắc có cầu thang bằng kim loại đi lên khu vực phòng trọ tầng 2. Tại phòng trọ cuối cùng của hành L g tầng 2 phòng này có cửa ra vào ở hướng Tây. Bên trong phòng có kích thước (4,55x3,3)m tại vị trí cách cửa ra vào 2,4m sát tường Bắc có 01 bàn dạng bàn gấp mặt gỗ, chân kim loại kích thước (41x59)cm. Trên mặt bàn là vị trí để 01 con dao là dao dạng gọt hoa quả kích thước dài 21,5cm, rộng 1,8cm. P cầm con dao và đi xuống tầng 1.

Sau cầm dao từ trên tầng xuống P ngồi vào vị trí ghế dài bằng gỗ ngồi phía bên trái cạnh T. Nam thanh niên đến sau ngồi tại vị trí ban đầu của ông chủ nhà trọ. Đ và T vẫn ngồi vị trí ban đầu. Tại vị trí phía trước ghế dài bằng gỗ cách tường kho hướng Nam 1,5m, cách tường Đông 3,7m có 01 bàn kim loại kích thước (53x53)cm, cao 38cm. Trên bàn này T dùng tay phải cầm 01 chiếc cốc thủy tinh đập vào đầu phía bên phải của P. Lúc này P đang gọt xoài cầm dao bằng tay phải sau đó chuyển dao sang tay trái, lấy tay phải ôm vào vị trí T đập cốc vào đầu bên phải, tiếp theo P đứng dậy dùng tay trái dùng dao đang gọt xoài, xoay người sang bên phải hướng về phía T vòng tay trái, mũi dao hướng về phía trước đâm 01 phát về phía ngực trái của T. Sau đó được một số người can ngăn và đẩy ra ngoài cổng.

Quá trình thực nghiệm đã yêu cầu P thực hiện hành vi ném vứt dao để xác định vị trí. Nhưng P trình bày do lúc đó hoảng loạn và trước đó đã uống rượu bị choáng vì bị T đập cốc vào đầu nên không nhớ vứt con dao ở đâu”.

Vật chứng vụ án:

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra thu giữ các tang vật và các đồ vật sau:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 chiếc quần bò và 01 áo khoác; 01 mảnh giấy thấm chất màu nâu đỏ; 01 vỏ lon bia 333 có dính chất màu nâu đỏ; 01 áo phông,

cốc thủy tinh, mảnh thủy tinh, gậy tàn; 01 dao nhọn một lưỡi sắc; dài 21,5cm; lưỡi dao dài 11,5cm; bản rộng nhất 1,8cm; lưỡi dao có bắm dính chất màu nâu đỏ, chuôi dao làm bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI; 01 dao trong chạn bát.

Tại Bản kết luận giám định số 3247/KL-KTHS ngày 24/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đối với tử thi Chu Văn T, kết luận:

“... Qua khám nghiệm giám định tử thi thấy:

- Áo quần thấm máu
- Trên cơ thể có rải rác các vết xước da và sây sát da.
- Vùng ngực trái có vết thương rách da hình khe mép gọn, thành phẳng, đầu trên nhọn, đầu dưới tù. Vết thương xuyên qua khe liên sườn 2-3, cắt vào bờ dưới xương sườn 2, xuyên vào thùy trên phổi trái. Vết thương sâu vào nhu mô phổi có đặc điểm nhỏ dần từ ngoài vào trong. Lòng khí phế quản có dịch hồng. Khoang ngực trái có nhiều máu lỏng và máu đông.

- Nhóm máu của nạn nhân: Nhóm máu A.

- Trong mẫu máu của nạn nhân có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 301,6mg/100ml máu.

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục.

Vết thương vùng ngực trái do vật sắc nhọn một lưỡi tác động dạng đâm gây nên.”

Tại Bản kết luận giám định số 3086/KL-KTHS ngày 16/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, đối với dấu vết trên con dao và áo phong thu giữ được tại hiện trường, kết luận:

“... Dấu vết chất màu nâu đỏ trên con dao loại một lưỡi sắc dài 21,5cm; lưỡi dao dài 11,5cm; bản rộng 1,8cm; chuôi dao bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI (ký hiệu A1) là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của Chu Văn T.

- Dấu vết chất màu nâu đỏ trên áo phong cộc tay màu đen, thân trước áo có nhiều vết rách thủng có nhiều kích thước khác nhau (ký hiệu A2) là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của Chu Văn T ...”.

Tại Bản kết luận giám định số 1083/GĐ-TTPY ngày 12/8/2022, của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Hà Nội đối với thương tích của Phan Vũ Tấn P, kết luận:

“1. Các sẹo vết thương vùng thái dương: 01%

2. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 01%”.

Tại Cơ quan điều tra bị can Phan Vũ Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định và vật chứng vụ án.

Đối với Chu Văn T có hành vi cầm cốc thủy tinh đập vào vùng thái dương P, gây thương tích 01% cho P. Hành vi của Chu Văn T có dấu hiệu tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, T đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị can Phan Vũ Tấn P đã bồi thường cho gia đình anh Chu Văn T số tiền 300.000.000 đồng. Bà Phạm Thị Hằng là người đại diện theo pháp luật của anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P .

Tại bản Cáo trạng số 433/CT-VKSHN - P2 ngày 27/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đã truy tố: Phan Vũ Tấn P về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- **Tại phiên tòa:** Bị cáo Phan Vũ Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không kêu oan. Lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo, làm lại cuộc đời.

+ *Đại diện hợp pháp của bị hại là Phạm Thị H – Mẹ bị hại, đại diện gia đình trình bày:*

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, gia đình bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì nữa.

Về hình phạt: Quá trình điều tra, phía gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội cải tạo, trở về với gia đình và xã hội.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa:* Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: **Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Vũ Tấn P từ 06 năm đến 08 năm tù về tội “*Giết người*”.**

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án không còn giá trị sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 300.000.000 đồng, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường dân sự nên vấn đề dân sự không đặt ra.

+ *Người bào chữa cho bị cáo Phan Vũ Tấn P là luật sư Chu Văn T có quan điểm:* Cáo trạng truy tố P về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ. Nguyên nhân dẫn đến xô xát giữa anh T và P là mâu thuẫn từ việc P gọt xoài không để ra đĩa mà để trên bàn. Không liên quan đến việc mâu thuẫn trong cách xưng hô. Hành vi của bị hại đập cốc vào đầu P làm P bị kích động mạnh về tinh thần nên đề nghị Hội đồng xét xử P theo Điều 125 Bộ luật Hình sự về tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xét xử bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tranh luận tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu bởi lẽ: Xác định

hành vi phạm tội của bị cáo trong một chuỗi hành vi thực hiện liên tục, thể hiện bị cáo đã bức tức với anh T từ trước đó. Tại bút lục 225, người làm chứng Ngô Đức H khai: L và P đi lên phòng trọ, P có biểu hiện bức dọc và nói với L “Đ. mẹ, em cay nó lắm rồi, nó bắt em xin lỗi, em xin lỗi rồi nó còn bắt bẻ em”. Sau khi anh T nói P về việc để xoài trên bàn mà không để ra đĩa, bị cáo còn thách thức anh T “Cần gì?” thể hiện thái độ của bị cáo ngang tàng. Thương tích anh T gây ra cho bị cáo là 01%, bị cáo có cơ hội để lựa chọn cách xử sự khác đối với anh T nhưng bị cáo đã dùng dao đâm chết anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của người làm chứng phù hợp với kết luận giám định, kết quả khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h30 phút, ngày 03/4/2022, tại nhà số 10B, ngõ 663 đường TĐ, phường TL, quận HM, Hà Nội trong lúc ngồi ăn, uống giữa anh Chu Văn T và Phan Vũ Tấn P đã xảy ra mâu thuẫn về việc xưng hô dẫn đến việc T cầm cốc thủy tinh đập vào thái dương P làm P bị thương, mức độ tổn hại sức khỏe 01%. Lúc đó, sẵn có con dao 01 dao nhọn một lưỡi sắc, dài 21,5cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản rộng nhất 1,8cm P đang cầm gọt hoa quả nên P đã dùng dao đâm vào ngực anh T. Hậu quả anh T bị tử vong do mất máu cấp không hồi phục do vết thương phổi.

Ngày 04/4/2022, Phan Vũ Tấn P đến Công an xã MQ, huyện BV, Hà Nội đầu thú.

Với hành vi của bị cáo nêu trên, Phan Vũ Tấn P đã phạm tội “*Giết người*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Không nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự về tội “*Giết người*” và cho rằng, bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, tội phạm được qui định tại Điều 125 Bộ luật Hình sự.

Sau khi tự bào chữa, bị cáo không nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và thừa nhận có mâu thuẫn với bị hại từ trước trong cách xưng hô, sau đó có lên tầng 2 phân nản với anh L về việc bức dọc vì bị anh T bắt bẻ. Khi mang dao

xuống tầng 1 gọt xoài, bị cáo bị anh T mắng về việc để xoài xuống bàn, sau khi bị anh T đập cốc vào thái dương, bị cáo đã không kiềm chế được và dùng dao đâm anh T trọng thương, dẫn đến anh T tử vong. Bị cáo nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về tội “*Giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội trong một chuỗi hành vi thực hiện liên tục, thể hiện bị cáo đã bức tức với anh T từ trước đó trong cách xưng hô. Tại bút lục 225, anh Ngô Đức H khai: L và P đi lên phòng trọ, P có biểu hiện bức dọc và nói với L “*Đ.mẹ, em cay nó lắm rồi, nó bắt em xin lỗi, em xin lỗi rồi nó còn bắt bẻ em*”. Sau khi bị cáo xuống tầng 1 gọt xoài, lại bị anh T nói về việc không để xoài ra đĩa mà để trên bàn, bị cáo còn cự lại anh T “*Cần gì?*” và anh T đã lấy cốc thủy tinh đập vào trán, gây thương tích cho bị cáo là 01%. Với mâu thuẫn và hậu quả như vậy, bị cáo có thể lựa chọn cách xử sự khác đối với anh T nhưng bị cáo đã dùng dao đâm anh T vào vị trí trọng yếu trên cơ thể và gây tử vong. Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật, bị cáo không oan và cũng không kêu oan.

Quan điểm bào chữa của luật sư không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Phan Vũ Tấn P là nguy hiểm cho xã hội, do mâu thuẫn về việc xưng hô, anh T cầm cốc thủy tinh đập vào thái dương P làm P bị thương, mức độ tổn hại sức khỏe 01%, sẵn có con dao gọt hoa quả nên P đã dùng dao đâm vào ngực anh T, quả anh T bị tử vong do mất máu cấp không hồi phục do vết thương phổi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ tính mạng của con người. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng người khác, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; bị hại có một phần lỗi là đã gây thương tích cho bị cáo trước; trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả đối với gia đình bị hại là 300.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại có Đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4]. Các nội dung khác:

Đối với anh Chu Văn T có hành vi cầm cốc thủy tinh đập vào vùng thái dương P, gây thương tích 01% cho P. Hành vi của anh Chu Văn T có dấu hiệu tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, T đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với qui định của pháp luật.

[5] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, gia đình bị cáo Phan Vũ Tấn P đã bồi thường cho gia đình anh Chu Văn T số tiền 300.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Hằng là người đại diện hợp pháp của anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P nên trách nhiệm dân sự không xem xét.

Tại phiên tòa, bố mẹ bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả của bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi hoàn khoản tiền này. Đây là sự tự nguyện của bố, mẹ bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Vũ Tấn P phạm tội “*Giết người*”.

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Phan Vũ Tấn P **05 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **04/4/2022**.

3. **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc quần bò và 01 áo khoác; 01 mảnh giấy thấm chất màu nâu đỏ; 01 vỏ lon bia 333 có dính chất màu nâu đỏ; 01 áo phông; 01cốc thủy tinh; mảnh thủy tinh; 01 gạt tàn; 01 dao nhọn một lưỡi sắc; dài 21,5cm; lưỡi dao dài 11,5cm; bản rộng nhất 1,8cm; lưỡi dao có bám dính chất màu nâu đỏ, chuôi dao làm bằng nhựa màu vàng có chữ KIWI; 01 dao.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội, tình trạng như Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

- *Trách nhiệm dân sự:* Không.

4. **Án phí và quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKS ND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục THA DS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy